

Số: 26/2021/QĐST - DS

Thành phố Vinh, ngày 20 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 130/2021/TLST-DS ngày 24/11/2021;

Xét thấy: Người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo điểm c khoản 1 điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 130/2021/TLST-DS ngày 24/11/2021 của Toà án nhân dân thành phố Vinh về “yêu cầu chia di sản thừa kế” giữa:

- Nguyên đơn: ông Bùi Văn Th, sinh năm 1950; Địa chỉ: số 69, đường T, khối 6, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Ông Bùi Văn D, sinh năm 1972 và Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1976. Đều có địa chỉ: số nhà 02, đường H, khối T, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An;

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ủy ban nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An; Địa chỉ: số 27, đường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

2. bà Bùi Thị V, sinh năm 1948; Địa chỉ: xóm N, thị trấn Q, huyện N, tỉnh Nghệ An.

3. ông Bùi Sỹ H, sinh năm 1955; Địa chỉ: số nhà 82 đường H, khối T, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An

4. bà Bùi Thị Y, sinh năm 1970; Địa chỉ: khối T, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An

5. bà Bùi Thị H, sinh năm 1975; Hộ khẩu thường trú: phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

6. Chị Trần Thị Vân A, sinh năm 1976; Địa chỉ: số nhà 02/83, đường C, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng

7. Anh Trần Anh T, sinh năm 1979; Địa chỉ: thôn c, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng

8. anh Trần Việt A, sinh năm 1985; Địa chỉ: chung cư, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự theo thủ tục chung;

Về tiền tạm ứng án phí: ông Bùi Văn Th là người cao tuổi và có đơn đề nghị miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí nên đã được miễn nộp tiền tạm ứng án phí căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự
- VKSND TP. Vinh
- Lưu HS

***Nguyễn Thị Hồng Nhung***